

Số: 113/KH-LHH

Bắc Giang, ngày 26 tháng 5 năm 2014

KẾ HOẠCH

Tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh lần thứ VI, năm (2014-2015)

Căn cứ Quyết định số 985/LHH ngày 18/12/2013 của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam về việc ban hành Thể lệ Hội thi Sáng tạo kỹ thuật toàn quốc lần thứ 13 (2014 - 2015); Công văn số 244/LHHVN-VIFOTEC ngày 16/4/2014 của Đoàn Chủ tịch Hội đồng Trung ương Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam về việc tổ chức triển khai Hội thi Sáng tạo kỹ thuật toàn quốc lần thứ 13 (2014-2015);

Thực hiện Công văn số 1091/UBND-KT ngày 28/4/2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang về việc triển khai Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh lần thứ VI, năm (2014-2015).

Nhằm tiếp tục động viên, thúc đẩy phong trào thi đua lao động sáng tạo, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất, áp dụng các thành tựu khoa học, kỹ thuật vào sản xuất và đời sống, Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Liên đoàn Lao động tỉnh, Tỉnh Đoàn thanh niên và một số cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh (Hội thi) lần thứ VI, năm (2014 - 2015) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Lựa chọn những sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất, sáng chế, giải pháp hữu ích, các công trình sáng tạo (gọi tắt là giải pháp kỹ thuật) có hiệu quả để tuyên truyền, phổ biến ứng dụng rộng rãi trong thực tiễn sản xuất và đời sống trên địa bàn tỉnh.

- Thúc đẩy phong trào thi đua lao động sáng tạo, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất góp phần phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

- Tôn vinh sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân có những sáng tạo kỹ thuật trên các lĩnh vực được triển khai, thực hiện trong giai đoạn (2010 - 2015).

II. NỘI DUNG

1. Lĩnh vực dự thi

Các giải pháp kỹ thuật được nghiên cứu, áp dụng có hiệu quả trong các lĩnh vực sản xuất, đời sống tại Bắc Giang từ năm 2010 đến năm 2015. Tập

trung vào những lĩnh vực nông lâm ngư nghiệp, tài nguyên và môi trường; công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông; cơ khí, tự động hoá, xây dựng và giao thông vận tải; giáo dục và đào tạo; y dược, chăm sóc sức khỏe; vật liệu, hoá chất, năng lượng, môi trường và các lĩnh vực khác.

Đề tài, dự án khoa học công nghệ do nhà nước cấp kinh phí không được tham gia Hội thi.

2. Đối tượng dự thi

Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh, tổ chức, cá nhân người nước ngoài có giải pháp kỹ thuật đóng góp vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, tuân thủ pháp luật và Thể lệ Hội thi được dự thi.

3. Tổ chức thi

Hội thi được chia làm 2 giai đoạn: sơ khảo và chung khảo.

3.1- Giai đoạn 1 (sơ khảo)

- Giai đoạn sơ khảo được tổ chức tại Hội Nông dân tỉnh, Tỉnh Đoàn thanh niên; các sở: Công thương, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ.

- Nhiệm vụ của các ngành, đoàn thể:

+ Tổ chức tuyên truyền, vận động, hướng dẫn tập thể, cá nhân tích cực tham gia Hội thi.

+ Tiếp nhận các giải pháp kỹ thuật dự thi (hồ sơ, giải pháp kỹ thuật).

+ Tổ chức xét tuyển trao giải thưởng cấp ngành (nếu có điều kiện) và lựa chọn tối đa 10 giải pháp kỹ thuật tiêu biểu gửi Ban tổ chức Hội thi.

3.2- Giai đoạn 2 (chung khảo)

Ban Tổ chức, Hội đồng Giám khảo Hội thi đánh giá những giải pháp đã được lựa chọn ở giai đoạn sơ khảo để trao giải thưởng.

4. Tiêu chuẩn đánh giá giải pháp dự thi:

4.1. *Tính mới, tính sáng tạo so với trình độ kỹ thuật trong tỉnh, trong nước* (giải pháp không trùng với giải pháp đã được công bố bất kỳ ở nguồn thông tin nào, hoặc đã được áp dụng ở Việt Nam trước ngày nhận hồ sơ) đạt hiệu quả kinh tế- xã hội cao và chưa được nhận giải thưởng trong các Hội thi, Cuộc thi, giải thưởng khác được tổ chức ở Việt Nam.

4.2. *Hiệu quả kinh tế- xã hội*: giải pháp mang lại lợi ích kinh tế- xã hội cao hơn so với giải pháp tương tự đã được áp dụng ở Bắc Giang, quá trình áp dụng không gây hại đến môi trường tự nhiên và xã hội.

4.3. *Khả năng áp dụng rộng rãi trong điều kiện của tỉnh*: giải pháp dự thi đã được áp dụng hoặc đã được thử nghiệm, sản xuất thử và được chứng minh khả năng áp dụng có hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

III/ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác tổ chức

Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh là đơn vị thường trực tổ chức Hội thi. Chủ tịch Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Ban Tổ chức Hội thi gồm đại diện các ngành, đoàn thể: Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Tỉnh Đoàn thanh niên, Đài phát thanh truyền hình tỉnh, Hội Nông dân tỉnh; các sở: Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo, Công thương, Y tế, Tài chính và một số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Ban Tổ chức có nhiệm vụ ban hành Thể lệ Hội thi, Tiêu chí xét thưởng, triển khai các hoạt động Hội thi trên địa bàn tỉnh. Trưởng Ban Tổ chức Hội thi quyết định thành lập Hội đồng Giám khảo gồm các chuyên gia, các nhà khoa học, nhà quản lý thuộc các lĩnh vực dự thi.

- Các ngành có thể thành lập Ban Tổ chức và Ban Giám khảo để lựa chọn giải pháp dự thi.

2. Tiến độ thực hiện

- Thời gian nhận hồ sơ tại các ngành: bắt đầu từ khi phát động Hội thi đến hết ngày 25/8/2015. Tổ chức sơ khảo ở các ngành kết thúc ngày 30/8/2015.

- Ban Tổ chức Hội thi nhận hồ sơ dự thi của các ngành từ ngày 01/9/2015 đến hết ngày 10/9/2015.

- Thời gian chấm và xét chọn các giải pháp dự thi từ ngày 10/9/2015 đến ngày 15/9/2015.

- Tổng kết, trao giải thưởng Hội thi tổ chức trong tháng 12/2015.

3. Nhiệm vụ cụ thể của các ngành

3.1- Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh

- Xây dựng kế hoạch, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Ban Tổ chức; tham mưu Ban Tổ chức Hội thi thành lập Hội đồng Giám khảo; ban hành Thể lệ, Tiêu chí chấm thi, tổ chức tổng kết và trao giải thưởng.

- Chủ động triển khai Kế hoạch Hội thi đúng tiến độ, phối hợp với các đơn vị thực hiện tốt kế hoạch đề ra.

- In và phát hành tờ rơi tuyên truyền Hội thi.

- Phối hợp Hội đồng Giám khảo đề xuất các giải pháp kỹ thuật tham gia Hội thi sáng tạo kỹ thuật toàn quốc lần thứ 13, năm (2014- 2015).

3.2- Sở Khoa học và Công nghệ

- Cử các cán bộ tham gia Ban Tổ chức và Hội đồng Giám khảo Hội thi.

- Tuyên truyền và triển khai Hội thi đến các ngành thuộc các lĩnh vực vật liệu, hóa chất, năng lượng, môi trường và các lĩnh vực khác; tổ chức sơ khảo lựa chọn giải pháp kỹ thuật tiêu biểu gửi Ban Tổ chức Hội thi.

- Phối hợp với Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh kiểm tra, đơn đốc thực hiện kế hoạch, đồng thời đề xuất các giải pháp kỹ thuật để xét thưởng sáng tạo khoa học và công nghệ tỉnh và tham gia Giải thưởng khoa học công nghệ Việt Nam năm 2015.

3.3- Liên đoàn Lao động tỉnh

- Cử cán bộ tham gia Ban Tổ chức, Hội đồng Giám khảo Hội thi.
- Tuyên truyền và triển khai Hội thi đến các công đoàn cơ sở, động viên đoàn viên, công nhân viên chức tích cực tham gia Hội thi.
- Hướng dẫn các tác giả, nhóm tác giả đoạt giải Nhất của Hội thi hoàn thiện hồ sơ, đề nghị Tổng Liên đoàn lao động cấp bằng Lao động sáng tạo.

3.4- Tỉnh Đoàn thanh niên

- Cử cán bộ tham gia Ban Tổ chức, Hội đồng Giám khảo Hội thi.
- Chỉ đạo các huyện đoàn, thành đoàn và đoàn trực thuộc thực hiện tốt kế hoạch Hội thi. Tuyên truyền Hội thi đến các đối tượng đoàn viên, thanh thiếu niên trong tỉnh.
- Tiếp nhận và sơ khảo các giải pháp sáng tạo kỹ thuật tham gia Hội thi của tác giả thuộc lứa tuổi thanh thiếu niên, nhi đồng.

3.5- Sở Công thương

- Cử cán bộ tham gia Ban Tổ chức, Hội đồng Giám khảo Hội thi.
- Phát động và tuyên truyền Hội thi đến các đơn vị, doanh nghiệp trong ngành và phòng Công thương các huyện, thành phố.
- Tổ chức sơ khảo, lựa chọn giải pháp kỹ thuật thuộc lĩnh vực cơ khí, tự động hóa, xây dựng, giao thông vận tải gửi Ban Tổ chức Hội thi.

3.6- Sở Giáo dục và Đào tạo

- Cử cán bộ tham gia Ban Tổ chức, Hội đồng giám khảo Hội thi.
- Phát động và tuyên truyền Hội thi đến các phòng giáo dục đào tạo, các đơn vị trực thuộc ngành, tích cực tham gia Hội thi.
- Tổ chức sơ khảo, lựa chọn sáng tạo kỹ thuật về phương pháp và đồ dùng, thiết bị giảng dạy của cán bộ, giáo viên gửi Ban Tổ chức Hội thi.

3.7- Sở Y tế

- Cử cán bộ tham gia Ban Tổ chức, Hội đồng Giám khảo Hội thi.
- Phát động và tuyên truyền Hội thi đến toàn thể công chức, viên chức trong ngành tích cực tham gia Hội thi; tổ chức sơ khảo lựa chọn giải pháp kỹ thuật thuộc lĩnh vực y dược, chăm sóc sức khỏe tiêu biểu gửi Ban Tổ chức Hội thi.

3.8- Hội Nông dân tỉnh

- Cử cán bộ tham gia Ban Tổ chức, Hội đồng Giám khảo Hội thi.
- Phát động và tuyên truyền hội thi đến toàn thể hội viên, người lao động, tích cực tham gia Hội thi.
- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức sơ khảo, lựa chọn giải pháp kỹ thuật thuộc lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp gửi Ban Tổ chức Hội thi.

3.9- Đài PT&TH tỉnh, Báo Bắc Giang

- Cử cán bộ tham gia Ban Tổ chức, cử phóng viên đưa tin Hội thi.
- Đài PT&TH tỉnh tuyên truyền Hội thi mỗi tháng một lần với thời lượng từ 3 đến 5 phút, ngay sau khi phát động Hội thi; chỉ đạo Đài PT&TH các huyện, thành phố tuyên truyền Hội thi.
- Báo Bắc Giang tuyên truyền Thê lệ Hội thi; mỗi tháng 01 bài tuyên truyền giải pháp đoạt giải thưởng Hội thi lần thứ V, năm 2013.

3.10- Sở Tài chính

Sở Tài chính thẩm định dự toán kinh phí Hội thi, trình UBND tỉnh cấp kinh phí và hướng dẫn Ban Tổ chức Hội thi thực hiện.

3.11- Bảo Việt Bắc Giang

Phối hợp với các doanh nghiệp trong tỉnh tuyên truyền vận động cán bộ, viên chức, người lao động tham gia Hội thi; phối hợp cùng Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh làm tốt công tác tuyên truyền và hỗ trợ tổng kết và trao giải thưởng.

3.12- Các sở, ban ngành khác

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông, Xây dựng, Giao thông vận tải ... cử cán bộ tham gia Hội đồng Giám khảo Hội thi (theo đề nghị của Ban Tổ chức Hội thi); tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức trong ngành tích cực hưởng ứng tham gia Hội thi.

4. Cơ cấu giải thưởng

- 06 Giải nhất, mỗi giải trị giá 9 000 000 đồng
- 12 Giải nhì, mỗi giải trị giá 6 000 000 đồng
- 18 Giải ba, mỗi giải trị giá 4 000 000 đồng
- 24 Giải khuyến khích, mỗi giải trị giá 2 000 000 đồng
- Giải cho tác giả nhiều tuổi nhất, tác giả có ý tưởng sáng tạo độc đáo nhất. Mỗi giải trị giá 2 000 000 đồng.

Ngoài tiền thưởng, Ban Tổ chức trao giấy chứng nhận đoạt giải, Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen cho tác giả, nhóm tác giả có giải pháp đoạt giải Nhất; và những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ chức Hội thi.

Các giải pháp đạt giải cao Hội thi được chọn xét tặng Giải thưởng khoa học công nghệ tỉnh; tham gia Hội thi sáng tạo kỹ thuật toàn quốc lần thứ 13 (2014 - 2015).

5. Kinh phí đảm bảo hội thi

- Kinh phí phục vụ Hội thi do ngân sách tỉnh cấp từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học, thông qua dự toán hàng năm của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh (Có dự toán kinh phí kèm theo).

- Kinh phí phục vụ sơ khảo do các ngành tự cân đối từ nguồn kinh phí của ngành.

Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh, Tỉnh Đoàn thanh niên, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Hội Nông dân tỉnh; các sở: Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo, Công thương, Y tế, Tài chính, Bảo Việt Bắc Giang cùng các cơ quan liên quan phối hợp thực hiện Kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Liên hiệp các hội KH&KT Việt Nam (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh (b/c);
- VP Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh (b/c);
- Các sở, ban, cơ quan thuộc Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- MTTQ và các đoàn thể nhân dân;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các Hội thành viên Liên hiệp hội;
- Ban Tổ chức Hội thi;
- Lưu: VT, CVP.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thi



DỰ TOÁN KINH PHÍ

Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Bắc Giang lần thứ VI – 2014

(Kèm theo kế hoạch số 113/KH - LHH ngày 26 tháng 5 năm 2014)

Đơn vị: 1000 đ

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
I	Công tác tổ chức				
1	Tuyên truyền trên đài truyền hình	Lần	6	5.000	30.000
2	Tổng hợp, phân loại các giải pháp dự thi	Người/ngày	6	160	960
3	Phô tô hồ sơ giải pháp cho các chuyên gia nghiên cứu đánh giá	Bộ	100	20	2.000
4	Thuê chuyên gia phân tích, đánh giá khảo nghiệm kết quả giải pháp dự thi	Giải pháp	60	560	33.600
	Hợp HĐ giám khảo (chuyên gia)				10.640
5	Chủ tịch HĐ: 140.000 đ/ người x 1 người	Buổi	04	140	560
	Ủy viên, thư ký: 105.000 đ / người x 24 người	Buổi	04	105	10.080
6	Khảo sát, kiểm tra, đánh giá thực tế các giải pháp dự thi tại các đơn vị	Chuyến	10	400	4.000
7	Hỗ trợ (đi lại, ăn ở..) trong thời gian nhận giải thưởng (đối với các tác giả không hưởng lương từ NSNN)	Người	20	450	9.000
	Bồi dưỡng Ban tổ chức, Thư ký				23.940
8	Ban TC: 105.000 đ/tháng x 18 x 12 người	Tháng	18	105	22.680
	Thư ký: 70.000 đ/ tháng x 18 x 1 người		18	70	1.260
	Cộng mục I				<u>114.140</u>
II	Lễ trao Giải thưởng				
1	Thẻ BTC tại Lễ trao Giải	Người	28	10	280
2	Giấy chứng nhận + khung cho các Giải thưởng	Bộ	62	90	5.580
3	Thuê Hội trường, khánh tiết Lễ trao Giải và chi khác (văn nghệ, nước uống, ...)	Ngày	01	25.000	25.000
4	Chi khác				5.000
	Cộng mục II				<u>35.860</u>

<i>TT</i>	<i>Nội dung</i>	<i>Đơn vị tính</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Đơn giá</i>	<i>Thành tiền</i>
III	Giải thưởng				
1	Giải nhất	Giải	06	9.000	54.000
2	Giải nhì	Giải	12	6.000	72.000
3	Giải ba	Giải	18	4.000	72.000
4	Khuyến khích	Giải	24	2.000	48.000
5	Giải dành cho tác giả nhiều tuổi nhất	Giải	01	2000	2.000
6	Giải dành cho tác giả có ý tưởng độc đáo nhất	Giải	01	2000	2.000
	<i>Cộng mục III</i>				<u>250.000</u>
Tổng cộng mục: I + II + III					400.000

Bằng chữ: **Bốn trăm triệu đồng chẵn ./.**

Ghi chú:

Phân chi cho công tác chuẩn bị bằng 70% định mức chi quy định tại mục 2.2 của Thông tư Số 52/2007/TT-BTC ngày 21/5/2007 của Bộ Tài chính.

Phân chi giải thưởng: Giải nhất, nhì, ba = 60%; Giải Khuyến khích = 66% mức chi quy định tại mục 2.1 Thông tư số 52/2007/TT-BTC của Bộ Tài chính